

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG  
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: **30/2019/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Sóc Trăng, ngày 05 tháng 4 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc Th**, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Ấp CĐ, xã TT, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông **Kiều Ngọc T**, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số xx/xx đường BĐ, khóm X, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Th và ông Kiều Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Th và ông Kiều Ngọc T đều thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Th và ông Kiều Ngọc T đều thống nhất thoả thuận sau khi ly hôn giao cháu Kiều Ngọc Q, sinh ngày 30/4/2010 hiện đang sống chung với bà Th tại địa chỉ ấp CĐ, xã TT, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng cho bà Th được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có đủ năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi

mình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Ngọc Th và ông Kiều Ngọc T đều thống nhất thỏa thuận ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Kiều Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung tên Kiều Ngọc Q theo quy định của pháp luật, không ai được quyền cản trở ông T thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Th và ông Kiều Ngọc T đều tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Th tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Th đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004947 ngày 21/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S. Hoàn trả bà Th số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSNDTP Sóc Trăng;
- Chi cục THADS - TPST;
- UBND xã Tân Thạnh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Lê Vũ Huy Hoàng**